

Số: 40/2021/QĐST-HNGĐ

Quận Hai Bà Trưng, ngày 29 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213, Điều 396, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1 phần I mục B Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 76/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Phạm Quang T – Sinh năm: 1982

Hộ khẩu thường trú: Tổ 8 phường D H, thành phố L C, tỉnh L C. Hiện đang cư trú tại: Phòng 05 tầng 06 Chung cư C P, phường Y H, quận C G, thành phố Hà Nội. Hiện đang làm việc tại: Văn phòng luật sư Tr Đ – số 180 phố M Kh, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Chị Trần Thị Kim P – Sinh năm: 1985

Hộ khẩu thường trú: Tổ 29 phường T Ch, quận Th Kh, thành phố Đ N. Hiện đang cư trú tại: Phòng 05 tầng 06 Chung cư C P, phường Y H, quận C G, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về quan hệ hôn nhân:* Anh Phạm Quang T và chị Trần Thị Kim P cùng thuận tình ly hôn.

**Về con chung:* Anh Phạm Quang T và chị Trần Thị Kim P cùng xác nhận có một con chung là: Phạm Quang D, sinh ngày 09/12/2010.

Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của anh chị: Giao cho chị Trần Thị Kim P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Phạm Quang Dũng, kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Phạm Quang T đóng góp nuôi con chung là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng/tháng, kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

**Về tài sản chung, nhà ở chung:* Anh chị không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xét.

**Về công nợ:* Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Phạm Quang T chịu cả số tiền 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2019/0003977 ngày 19/01/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hai Bà Trưng;
- UBND P.T C, Q.T Kh, Đ N;
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 42, quyền 01, ngày 10/5/2010);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Hoàng Nam